

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
13/07/2026 đến ngày 19/07/2026

Kính gửi:

- Các Điện lực trực thuộc;
- Các Nhà máy thủy điện nhỏ đầu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ Công Thương về Quy định Điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ công văn số 2759/NSMO-TTĐ ngày 11 tháng 7 năm 2026 Công ty TNHH MTV vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) về việc công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN và TĐN ACT từ ngày 13/07 đến ngày 19/07/2026 tránh quá tải lưới điện/thừa nguồn;

Căn cứ công văn số 5339/EVNSPC-KT ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN.

Công ty Điện lực Lâm Đồng yêu cầu các đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Các Điện lực trực thuộc Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO theo phụ lục 1 đính kèm. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN đảm bảo tính minh bạch, công bằng, luân phiên, hiệu quả giữa các chủ đầu tư; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Điện lực nào vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

- Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS,...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ. Có văn bản gửi các chủ hộ ĐMTMN không tuân thủ để nhắc nhở, đồng thời gửi các hồ sơ liên quan về Công ty Điện lực Lâm Đồng để kịp thời báo cáo Sở Công Thương theo quy định.

2. Các Nhà máy thủy điện nhỏ đầu nối lưới phân phối thuộc quyền điều khiển Công ty Điện lực Lâm Đồng:

- Xây dựng kế hoạch huy động công suất phát của Nhà máy theo công bố của Công ty Điện lực Lâm Đồng tại phụ lục 2 đính kèm;
- Nghiêm túc thực hiện theo lệnh huy động công suất phát của các cấp điều độ.
- Báo cáo kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 về Công ty Điện lực Lâm Đồng trước 05h30 ngày D.

Trong trường hợp tình hình hệ thống có thay đổi, Công ty Điện lực Lâm Đồng sẽ thông báo kịp thời đến các đơn vị ./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/hiện);
- Ban GĐ PCLĐ (b/cáo);
- Phòng: KT, KD, KTTTPC (p/hợp);
- VP (Công bố Website PC Lâm Đồng);
- Lưu: VT, ĐĐ.Thủy.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Toàn

PHỤ LỤC 1

Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà

STT	Đơn vị	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:						
		13/7/2026	14/7/2026	15/7/2026	16/7/2026	17/7/2026	18/7/2026	19/7/2026 10:30 - 12:30
1	Phan Thiết	HUY ĐỘNG TỐI ĐA						8,479
2	Hàm Thuận Nam							38,894
3	Tuy Phong							9,622
4	Bắc Bình							24,539
5	Đức Linh							10,707
6	Tánh Linh							4,469
7	Hàm Tân							10,479
8	Lagi							4,841
9	Hàm Thuận Bắc							17,375
10	Đà lạt							0,041
11	Bảo Lộc							4,637
12	Đơn Dương							19,500
13	Di Linh							32,699
14	Đức Trọng							21,215
15	Lâm Hà							15,946
16	Đạ Huoai							3,849
17	Đạ Tẻh							19,855
18	Cát Tiên							2,077
19	Bảo Lâm							1,306
20	Đam Rông							5,111
21	Đắk R'Lấp							16,326
22	Cư Jút							45,798
23	Đắk Mil							23,469
24	Krông Nô							12,398
25	Gia Nghĩa							9,921
26	Đắk Song							19,698
27	Tuy Đức							12,638
	PCLĐ	395,890						

PHỤ LỤC 2

Bảng phân bố công suất huy động tối đa nguồn thủy điện nhỏ

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:													
				13/7/2026	14/7/2026	15/7/2026	16/7/2026	17/7/2026	18/7/2026	19/7/2026							
										10:30 - 12:30							
1	Nhà máy Thủy điện Đan Sách	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh 586	6,00	HUY ĐỘNG TỐI ĐA													
2	Nhà máy Thủy điện Đan Sách 2&3	Công ty CP NLTT OBC	5,50														
3	Nhà máy Thủy điện Suối Vàng	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	4,40														
4	Nhà máy Thủy điện Lộc Phát	Công ty Điện lực Lâm Đồng.	0,60														
5	Nhà máy Thủy điện Quảng Hiệp	Cty Cổ phần Đầu tư và kinh doanh điện 586	0,50														
6	Nhà máy Thủy điện Đa Khai	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai – Chi nhánh TTC Lâm Đồng.	8,10														
7	Nhà máy Thủy điện Tà Nung	Công ty TNHH Thủy điện Tà Nung	2,00														
8	Nhà máy Thủy điện Đam Bô	Công ty Cổ phần điện Bảo Tân.	10,20														
9	Nhà máy Thủy điện Đa Kai	Công ty TNHH Thủy điện Đa Kai.	6,00														

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:							
				13/7/2026	14/7/2026	15/7/2026	16/7/2026	17/7/2026	18/7/2026	19/7/2026	
										10:30 - 12:30	
10	Nhà máy Thủy điện Đại Nga	Công ty Cổ phần Mỹ Hưng Tây Nguyên.	10,05								6,298
11	Nhà máy Thủy điện ĐaR'Cao	Cty Cổ phần Đầu tư Xây dựng thủy điện Hiệp Thành.	2,00								1,253
12	Nhà máy Thủy điện ĐaTrouKea	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại thiết bị điện và cơ khí Nhật Anh.	4,50								2,820
13	Nhà máy Thủy điện Sar Deung	Công ty Cổ phần đầu tư và Phát triển điện Cao Nguyên .	5,00								3,133
14	Nhà máy Thủy điện Sar Deung 2	Công ty Cổ phần Năng lượng Lâm Hà.	3,00								1,880
15	Nhà máy Thủy điện An Phước	Công ty Cổ phần thủy điện Liên Gich.	12,00								7,520
16	Nhà máy Thủy điện Đa Dâng	Cty Cổ phân Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	14,00								8,773
17	Nhà máy Thủy điện Đam B'ri 1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển ĐamBri.	7,50								4,700
18	Nhà máy Thủy điện Đachomo 2	Công ty Cổ phần thủy điện Bồng Lai.	4,60								2,883
19	Nhà máy Thủy điện Tân Lộc	Cty Cổ phần HPĐ Tân Lộc	12,40								7,771

STT	Nhà máy Thủy điện	Chủ đầu tư	Công suất TTĐN (MW)	Công suất huy động (MW) ngày, giờ:							
				13/7/2026	14/7/2026	15/7/2026	16/7/2026	17/7/2026	18/7/2026	19/7/2026	
										10:30 - 12:30	
20	Nhà máy Thủy điện Đại Bình	Cty Cổ phần điện Bình Thủy Lâm Đồng	15,00								9,400
21	Nhà máy Thủy điện Đa Nhim Thượng 3	Công ty Cổ phần Toàn Thắng Đạt	8,00								5,013
22	Nhà máy Thủy điện ĐaChoMo	Cty Cổ phân Đầu tư và Xây dựng điện Long Hội.	9,00								5,640
23	Nhà máy Thủy điện Đạ Sar	Cty Cổ phần điện Đạ Sar	12,00								7,520
24	Nhà máy Thủy điện Đắk Rung (B1)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	8,00								5,013
25	Nhà máy Thủy điện Đắk Ru (B2)	Công ty TNHH N&S	7,20								4,512
26	Nhà máy Thủy điện Đắk Nông 1(B3)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	1,80								1,128
27	Nhà máy Thủy điện Đắk Nông(B4)	Xí nghiệp Thủy điện Việt Nguyên Đắk Nông	6,26								3,923
28	Nhà máy Thủy điện ĐaSiat (B5)	Công ty CPTĐ miền Nam	13,50								8,460
29	Nhà máy Thủy điện Quảng Tín (B6)	Công ty TNHH N&S	5,00								3,133

